TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-DS	*Q, ngày 20 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Danh Nhân.

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Hồ Lý Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Cháu Vàng Thị Xuân T, sinh ngày 04/04/2015; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Mua Thị D, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang (Bà nội của người yêu cầu).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân Quý, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cháu Vàng Thị Xuân T trình bày: Bố tôi tên là Vàng Mí T, sinh năm 1989, mẹ tôi là Sùng Thị D, sinh năm 1997. Tháng 2/2019, mẹ tôi bỏ nhà đi từ đó cho đến nay không về, không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm mẹ tôi nhiều lần ở nhiều nơi nhưng không có tin tức. Vì vậy tôi đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ tôi Sùng Thị D mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp người đại diện hợp pháp của người yêu cầu trình bày: Tôi là mẹ kế của Vàng Mí T, sinh năm 1989 và con dâu Sùng Thị D có đăng ký kết hôn. Năm 2015 thì vợ chồng Vàng Mí T và Sùng Thị D ra ở riêng, có với nhau 02 con chung là Vàng Thị Xuân T, sinh ngày 04/4/2015 và Vàng Bảo M, sinh ngày 18/9/2016. Năm 2019 vợ chồng Vàng Mí T và Sùng Thị D có xảy ra mâu thuẫn,

sau đó Sùng Thị D đã bỏ nhà đi từ đầu năm 2019 cho đến nay không có tín tức gì. Gia đình tôi đã tìm kiếm Sùng Thị D nhiều lần ở nhiều nơi nhưng không có tin tức. Năm 2021, con trai Vàng Mí T bị đi tù 13 năm, 02 cháu là Vàng Thị Xuân T và Vàng Bảo M ở với ông bà nội từ năm 2019 cho đến nay. Nay con trai đi chấp hành án 13 năm, con dâu bỏ đi biệt tích từ năm 2019 cho đến nay không có tin tức. Tôi đại diện cho các cháu Vàng Thị Xuân T và Vàng Bảo M đề nghị Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích để các cháu được hưởng trợ cấp của Nhà nước.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự đề nghị Tòa án: Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự , chấp nhận yêu cầu của cháu Vàng Thị Xuân T, tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích; Về lệ phí, đề nghị miễn cho cháu T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp:

Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu và người đại diện hợp pháp của người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, hợp tác tốt với Tòa án.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân huyện Q đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, đã hết thời hạn 04 tháng nhưng chị Sùng Thị D vẫn không có mặt tại địa phương và không có tin tức chị đang ở đâu. Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự, Điều 369, Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của cháu Vàng Thị Xuân T, ra quyết định tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích. Về lệ phí tòa án, đề nghị miễn lệ phí sơ thẩm cho cháu T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

[1] Anh Vàng Mí T và chị Sùng Thị D có đăng ký kết hôn và có 02 con chung là Vàng Thị Xuân T, sinh ngày 04/4/2015 và Vàng Bảo M, sinh ngày 18/6/2016. Năm 2019 vợ chồng Vàng Mí T và Sùng Thị D có xảy ra mâu thuẫn, sau đó Sùng Thị D đã bỏ nhà đi từ đầu năm 2019 cho đến nay không có tín tức gì, gia đình đã tìm kiếm Sùng Thị D nhiều lần ở nhiều nơi không có tin tức gì. Việc chị Sùng Thị D biệt tích được cơ quan quản lý hộ khẩu Công an xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang xác nhận chị Sùng Thị D đã đi khỏi nơi cư trú từ năm 2019 cho đến nay anh D không có mặt tại nơi cư trú và không có tin tức gì, tính đến nay chị D đã biệt tích hơn 04 năm. Vì vậy cháu Vàng Thị Xuân T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của cháu Vàng Thị Xuân T, Tòa án nhân dân huyện Q đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Sùng Thị D. Thông báo tìm kiếm chị Sùng Thị D đã được Báo Công lý đăng tin trên 03 số báo liên tiếp số 3, 4 và 5 ra các ngày 10, 12 và 17/01/2024; Đài tiếng nói Việt Nam đã phát tin nhắn tìm chị Sùng Thị D trong

03 ngày liên tiếp. Đến nay đã hết thời hạn thông báo nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Sùng Thị D.

Từ những nhận định trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bảo vệ quyền và lợi ích của người yêu cầu; căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của cháu Vàng Thị Xuân T.

[2] Về phí nhắn tìm chị Sùng Thị D đăng trên báo Công lý và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam, được Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang đã chi trả đủ.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Cháu Thủy là trẻ em và là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ khoản 2 Điều 12 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cháu T được miễn lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của cháu Vàng Thị Xuân T.

Tuyên bố chị Sùng Thị D, sinh năm 1997; địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang là người mất tích.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Cháu Vàng Thị Xuân T được miễn lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người dại diện hợp pháp của người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Hà Giang;
- VKS huyện Q;
- Người yêu cầu;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cao Danh Nhân